

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế
đối với người dân có hộ khẩu thường trú tại các xã đặc biệt khó khăn
trên địa bàn tỉnh Yên Bai khi xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới,
giai đoạn 2022-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 55/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế đối với người dân có hộ khẩu thường trú tại các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Yên Bai khi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra số 114/BC-BVHXH ngày 03 tháng 7 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế đối với người dân có hộ khẩu thường trú tại các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Yên Bai khi xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025.

2. Đối tượng áp dụng: Người dân có hộ khẩu thường trú tại các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Yên Bai khi xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025, đang được hưởng chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế theo điểm c khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (không bao gồm các đối tượng được ngân sách Trung ương hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ).

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ và thời gian thực hiện

1. Nguyên tắc hỗ trợ: Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế một lần kể từ thời điểm xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đến hết năm kế hoạch.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/8/2022 đến hết ngày 31/12/2025.

3. Trong quá trình thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này, trường hợp Chính phủ ban hành chính sách hỗ trợ Bảo hiểm y tế đối với các đối tượng được điều chỉnh tại Nghị quyết này thì thực hiện theo các chính sách hỗ trợ của Chính phủ.

Điều 3. Mức hỗ trợ và kinh phí thực hiện

1. Mức hỗ trợ: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí đóng Bảo hiểm y tế cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này, trong đó ngân sách tỉnh sẽ hỗ trợ cho các đối tượng ngoài phần ngân sách được Trung ương hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh, được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XIX kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2022, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2022./.

Noi nhận: H2

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



Tạ Văn Long